

BỘ TƯ PHÁP

Số: 1319 /QĐ-BTP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế Hoạt động của Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Nghị định số 98/2022/NĐ-CP ngày 29/11/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Thông tư số 22/2023/TT-BTTTT ngày 31/12/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định cấu trúc, bố cục, yêu cầu kỹ thuật cho cổng thông tin điện tử và trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 32/2017/TT-BTTTT ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến và bảo đảm khả năng truy cập thuận tiện đối với trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Hoạt động của Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 4146/QĐ-BTP ngày 24/10/2011 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy chế Hoạt động của Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp.

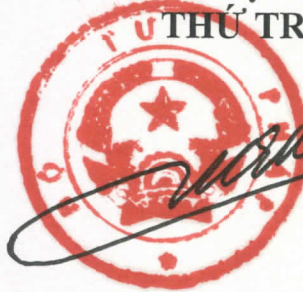
Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Công TTĐT Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, Cục CNTT.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Trần Tiến Dũng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Hoạt động của Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1319 /QĐ-BTP ngày 12 / 7 /2024
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- Quy chế này quy định việc quản lý, duy trì, cập nhật, khai thác, sử dụng Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp.
- Quy chế này áp dụng đối với tất cả các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Tư pháp và các cá nhân tham gia quản lý, duy trì, cập nhật, khai thác, sử dụng thông tin trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp.

Điều 2. Vị trí, chức năng của Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp

Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp là kênh cung cấp thông tin chính thống, tập trung của Bộ Tư pháp trên môi trường mạng; tích hợp thông tin hành chính điện tử và thông tin truyền thông đa phương tiện; là đầu mối tích hợp duy nhất cho tất cả dịch vụ công trực tuyến của các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp.

Điều 3. Tổ chức của Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp

- Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp bao gồm: Cổng Thông tin điện tử có tên miền moj.gov.vn và các Cổng/Trang thông tin điện tử thành phần thuộc Cổng có tên miền ***.moj.gov.vn.

Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp có địa chỉ truy cập duy nhất trên mạng Internet là: <https://moj.gov.vn>.

- Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp có Ban Biên tập và Thường trực Ban Biên tập.

a) Ban Biên tập gồm: Trưởng ban; các Phó Trưởng ban; Ủy viên

Trưởng Ban Biên tập là Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin

b) Thường trực Ban Biên tập là Trung tâm Thông tin, Cục Công nghệ thông tin.

c) Ban Biên tập và Thường trực Ban Biên tập thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại Quy chế này và Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Biên tập Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp.



Điều 4. Nguyên tắc hoạt động

1. Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp hoạt động tuân theo quy định của pháp luật về quản lý, kết nối, chia sẻ, cung cấp thông tin trên môi trường mạng.
2. Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp phải đăng tải thông tin chính xác, kịp thời; đảm bảo đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật Nhà nước, an toàn an ninh thông tin, sở hữu trí tuệ và quy định pháp luật có liên quan.
3. Cổng/Trang thông tin điện tử thành phần của Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp phải tuân thủ các nguyên tắc hoạt động tại Quy chế này.
4. Thông tin cá nhân của người cung cấp thông tin để đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp được bảo vệ tính riêng tư, bảo mật theo quy định của pháp luật và theo yêu cầu của người cung cấp thông tin đăng tải.

Chương II

QUẢN LÝ, VẬN HÀNH CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ BỘ TƯ PHÁP

Điều 5. Vận hành, bảo trì, giám sát, nâng cấp, phát triển Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp

1. Bảo đảm hệ thống cơ sở hạ tầng thông tin, các thiết bị có liên quan và môi trường cho việc vận hành Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp.
2. Thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn vật lý và môi trường tại Trung tâm dữ liệu điện tử Bộ Tư pháp.
3. Thực hiện các biện pháp bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa để bảo đảm Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp hoạt động liên tục 24 giờ trong tất cả các ngày.
4. Thực hiện hoạt động giám sát để cảnh báo các hành vi xâm phạm an toàn Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp.
5. Thực hiện việc rà soát, đề xuất phương án nâng cấp, phát triển Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp.

Điều 6. Bảo đảm an toàn thông tin trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp

1. Thực hiện các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn thông tin, bảo đảm tính xác thực và bảo vệ sự toàn vẹn của dữ liệu thông tin trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp.
2. Thực hiện lưu vết việc tạo, thay đổi, xóa thông tin dữ liệu để phục vụ cho việc quản lý, giám sát thông tin trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp.

3. Thực hiện các biện pháp sao lưu dữ liệu, thiết lập và duy trì hệ thống thông tin dự phòng nhằm bảo đảm khả năng khôi phục thông tin dữ liệu khi xảy ra sự cố.

4. Xây dựng giải pháp hiệu quả chống lại các cuộc tấn công gây mất an toàn thông tin và xây dựng phương án dự phòng khắc phục sự cố bảo đảm an toàn cho Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp.

5. Thực hiện các biện pháp cần thiết khác để bảo đảm an toàn thông tin cho Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp.

Điều 7. Quản lý tài khoản quản trị Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp

1. Cấp mới, giới hạn, rà soát, kiểm tra quyền quản trị Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp, Cổng/Trang thông tin điện tử thành phần thuộc Cổng.

2. Các cá nhân, đơn vị được cấp tài khoản quản trị Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp, Cổng/Trang thông tin điện tử thành phần thuộc Cổng có trách nhiệm giữ gìn, bảo mật tài khoản được cấp.

3. Trong trường hợp cần thiết để bảo đảm an toàn dữ liệu thông tin trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp trước nguy cơ bị tấn công hoặc trong trường hợp cần thiết khác, Cục Công nghệ thông tin thực hiện việc khóa hoặc thu hồi tài khoản quản trị Cổng/Trang thông tin điện tử thành phần thuộc Cổng.

Chương III

CUNG CẤP VÀ CẬP NHẬT THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ BỘ TƯ PHÁP

Điều 8. Thông tin trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp

Thông tin trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp bao gồm:

1. Các thông tin được quy định tại khoản 1, Điều 4 Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

2. Thông tin phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Bộ;

3. Thông tin về các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;

4. Thông tin trao đổi, thảo luận, nghiên cứu khoa học thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc Bộ và các lĩnh vực có liên quan;

5. Căn cứ vào tình hình và điều kiện thực tế, Trưởng Ban Biên tập Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp quyết định nội dung, tính chất, hình thức truyền tải thông tin trên Cổng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ theo từng giai đoạn của Bộ Tư pháp hoặc theo mục tiêu truyền thông của Bộ Tư pháp.

Điều 9. Cung cấp thông tin

1. Thông tin gửi để đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp được thực hiện bằng một trong các hình thức sau:

a) Gửi công văn về địa chỉ: Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp, số 60 Trần Phú, Điện Biên, Ba Đình, Hà Nội;

b) Thư điện tử (Email): banbientap@moj.gov.vn;

c) Các hình thức phù hợp khác theo quy định của pháp luật.

2. Các văn bản hành chính được gửi về để đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp, trong mục "Nơi nhận" phải ghi rõ "Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp để đăng tải".

3. Các tổ chức, cá nhân khi cung cấp thông tin để đăng tải phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, đồng thời cung cấp đầy đủ thông tin về đơn vị, tổ chức, họ tên người gửi, chức danh (nếu có), Mã số thuế và Căn cước công dân, số điện thoại, địa chỉ liên lạc.

Điều 10. Thời hạn cung cấp thông tin để đăng tải

1. Đối với loại thông tin hành chính phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Bộ, thông tin hành chính khác của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ: Thời gian cung cấp thông tin cho Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp là ngay sau khi văn bản được ký ban hành và không quá 01 ngày làm việc kể từ thời điểm văn bản được ký ban hành.

2. Đối với loại tin tức, sự kiện: Thời gian cung cấp thông tin cho Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp không quá 01 ngày làm việc.

3. Đối với các thông tin khác: Thời gian cung cấp thông tin cho Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp không quá 02 ngày làm việc hoặc theo đề nghị của cá nhân, tổ chức cung cấp thông tin mà không vi phạm các quy định của pháp luật về thời hạn công khai thông tin trên môi trường mạng.

Điều 11. Quy trình tiếp nhận và phân loại thông tin

1. Quy trình tiếp nhận và xử lý thông tin gửi đến Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp được thực hiện như sau:

Bước 1: Thường trực Ban Biên tập tiếp nhận, kiểm tra thông tin;

Bước 2: Phân loại thông tin.

Việc phân loại thông tin được thực hiện như sau:

- Thông tin gửi đến Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp có nội dung theo quy định của Điều 8 Quy chế này, Thường trực Ban Biên tập sẽ thực hiện biên

tập, cập nhật trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp hoặc gửi đến các Cổng/Trang thông tin thành phần thuộc Cổng để biên tập, cập nhật.

- Thông tin gửi đến Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp liên quan đến các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp không vì mục đích đăng tải mà cần được hỗ trợ, trả lời thì Thường trực Ban Biên tập sẽ phân loại, gửi về các đơn vị chuyên môn có liên quan thuộc Bộ để tiếp nhận và xử lý theo quy trình của đơn vị.

2. Trong trường hợp thông tin gửi đăng tải chưa rõ ràng, không chính xác, không đầy đủ thông tin của tác giả thì Thường trực Ban Biên tập yêu cầu tác giả bổ sung thông tin, rà soát, điều chỉnh lại thông tin cho chính xác. Trong thời hạn 01 ngày làm việc không có thông tin phản hồi, Thường trực Ban Biên tập quyết định việc đăng tải hoặc không đăng tải thông tin đó trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp.

Điều 12. Quy trình cập nhật thông tin

1. Quy trình cập nhật thông tin được thực hiện như sau:

Bước 1: Thông tin sau khi được xử lý, biên tập được cập nhật ở chế độ chờ duyệt.

Bước 2: Kiểm tra, rà soát, duyệt, xuất bản thông tin:

- Thường trực Ban Biên tập phân công phóng viên, biên tập viên thực hiện quy trình cập nhật thông tin 2 bước;

- Thành viên Ban Biên tập kiểm tra, rà soát, theo dõi các thông tin được đăng tải thuộc các lĩnh vực được phân công phụ trách để bảo đảm tính chính xác của nội dung thông tin được đăng tải.

2. Đối với thông tin chỉ đạo, điều hành; văn bản hành chính: Thường trực Ban Biên tập phân công thực hiện kiểm tra thông tin, cập nhật, xuất bản thông tin.

3. Đối với các tin, bài có nội dung chuyên sâu, phức tạp: Thường trực Ban Biên tập gửi tin, bài cho thành viên Ban Biên tập được phân công phụ trách tuyển thông tin cần đăng tải để xem xét, kiểm duyệt nội dung thông tin. Chậm nhất 01 ngày làm việc, thành viên Ban Biên tập gửi lại cho Thường trực Ban Biên tập phân công biên tập viên thực hiện biên tập, cập nhật, xuất bản thông tin.

Điều 13. Thời hạn đăng tải thông tin

1. Đối với loại thông tin chỉ đạo, điều hành; văn bản hành chính; tin tức, sự kiện: Việc đăng tải được thực hiện ngay và không quá 1/2 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận thông tin cần đăng tải.

2. Đối với các loại thông tin khác: Việc đăng tải được thực hiện ngay và không quá 01 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận thông tin cần đăng tải.

Điều 14. Thông tin bị từ chối đăng tải

Trong quá trình tiếp nhận, xử lý thông tin, Thường trực Ban Biên tập quyết định từ chối đăng tải đối với các thông tin sau:

1. Có nội dung không phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;
2. Có chứa nội dung thuộc bí mật Nhà nước, không được phép công khai theo quy định của pháp luật hoặc chỉ phổ biến trong phạm vi nội bộ theo quy định;
3. Nội dung không chính xác, không đúng sự thật;
4. Nội dung đã được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp;
5. Không bảo đảm chất lượng về mặt nội dung, hình ảnh;
6. Quá thời hạn gửi đăng tải.

Điều 15. Rà soát, điều chỉnh, cải chính thông tin đã được đăng tải

1. Thành viên Ban Biên tập Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp thực hiện theo dõi, kiểm tra, rà soát các thông tin được đăng tải thuộc các lĩnh vực được phân công phụ trách.

2. Việc điều chỉnh, cải chính thông tin đã được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp được thực hiện khi có đề xuất, yêu cầu phù hợp.

3. Trong trường hợp thông tin đã đăng tải, nhưng có phản ánh về thông tin được đăng tải sai sự thật, không chính xác hoặc có sự tranh chấp về quyền tác giả, Thường trực Ban Biên tập quyết định việc gỡ bỏ tạm thời thông tin đã đăng tải để xác minh, hoặc quyết định gỡ bỏ vĩnh viễn đối với thông tin vi phạm quy định của pháp luật về quyền tác giả, tác phẩm.

4. Trong trường hợp cần thiết, Thường trực Ban Biên tập đề nghị các đơn vị thuộc Bộ phối hợp rà soát thông tin trên Cổng Thông tin điện tử để bảo đảm tính chính xác và chất lượng của thông tin.

Điều 16. Duy trì và lưu trữ thông tin

1. Thông tin trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp được duy trì, cập nhật thường xuyên, liên tục để đảm bảo tính kịp thời trong công tác chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Bộ, đảm bảo tính thời sự của tin tức.

2. Các thông tin khác trên Cổng Thông tin điện tử được thực hiện theo quy định của pháp luật về lưu trữ điện tử đối với loại hình báo nói, báo hình, báo điện tử của cơ quan quản lý nhà nước về báo chí ở trung ương và các quy định khác có liên quan.

Điều 17. Chế độ nhuận bút, thù lao

Cá nhân có tác phẩm, thông tin được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp được hưởng nhuận bút, thù lao theo Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về Chế độ nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm, thông tin được đăng trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp.

Chương IV

KHAI THÁC, SỬ DỤNG, TÍCH HỢP, KẾT NỐI, CHIA SẺ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ BỘ TƯ PHÁP

Điều 18. Khai thác, sử dụng thông tin

Thông tin trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp là thông tin chính thống, thông tin nguồn của Bộ Tư pháp. Việc khai thác, sử dụng, đăng tải, trích dẫn lại thông tin trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp phải ghi rõ thông tin về tác giả hoặc nguồn trích dẫn.

Điều 19. Tích hợp, kết nối, chia sẻ

1. Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp làm đầu mối kết nối thông tin chỉ đạo, điều hành của Bộ Tư pháp trên môi trường mạng; hướng dẫn nghiệp vụ, tích hợp thông tin từ Cổng thông tin điện tử chuyên ngành, Cổng dịch vụ công Bộ Tư pháp, các trang thông tin, các phần mềm, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

2. Kết nối, chia sẻ thông tin với Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, Cổng Thông tin của Bộ, ngành, địa phương có liên quan.

3. Kết nối, tích hợp với Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Trách nhiệm của Cục Công nghệ thông tin

1. Giúp Lãnh đạo Bộ thống nhất quản lý cơ sở hạ tầng, kỹ thuật, an toàn thông tin, an ninh mạng để bảo đảm Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp được vận hành liên tục, thông suốt, ổn định và an toàn theo quy định tại Chương II của Quy chế này và quy định tại các văn bản liên quan khác.

2. Thiết kế cấu trúc công nghệ, kỹ thuật, mỹ thuật của Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp; Phát triển đa dạng nội dung, hình thức hoạt động, các ứng dụng, sản phẩm truyền thông đa phương tiện để nâng cao năng lực thông tin, tổ chức cung cấp thông tin qua mạng xã hội và thiết bị di động theo quy định của pháp luật.

3. Tổ chức tích hợp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của Bộ Tư pháp trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp; phối hợp với các đơn vị có liên quan trong việc kết nối, tích hợp Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp với Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số.

4. Thực hiện các hoạt động quản lý, duy trì, cập nhật, khai thác và sử dụng Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp theo Quy chế này và quy định tại các văn bản liên quan khác.

5. Phối hợp với Văn phòng Bộ nghiên cứu, đề xuất các kế hoạch truyền thông của Bộ, ngành Tư pháp trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp.

6. Phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ tổ chức bố trí đủ nhân lực chuyên môn và thực hiện đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với lĩnh vực đảm nhiệm, bảo đảm phục vụ hoạt động của Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp và Cổng/Trang thông tin điện tử thuộc Cổng.

7. Phối hợp với Cục Kế hoạch - Tài chính lập dự toán kinh phí hàng năm từ nguồn ngân sách nhà nước cấp để chi trả nhuận bút cho tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả đối với tác phẩm được đăng tải trên Cổng/Trang Thông tin điện tử của Bộ Tư pháp và thù lao cho người làm công việc liên quan đến tác phẩm được đăng tải trên Cổng/Trang Thông tin điện tử của Bộ Tư pháp.

Điều 21. Trách nhiệm của các đơn vị thuộc Bộ

1. Định kỳ hàng năm rà soát, tổng hợp, cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin về tổ chức bộ máy, nhân sự, danh bạ điện thoại, địa chỉ và các thông tin khác theo quy định của pháp luật cho Thường trực Ban Biên tập để đăng tải hoặc điều chỉnh, bổ sung trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp.

2. Chịu trách nhiệm về việc cung cấp thông tin để đăng tải theo khoản 3 Điều 9 của Quy chế này và quy định của pháp luật liên quan đến bảo vệ bí mật nhà nước.

3. Phân công công chức, viên chức làm đầu mối phối hợp với Thường trực Ban Biên tập trong công tác truyền thông. Khi có nhu cầu tuyên truyền, phổ biến thông tin, cơ quan, đơn vị gửi Giấy mời hoặc thông báo tới Thường trực Ban Biên tập và cung cấp tài liệu liên quan.

4. Phối hợp với Cục Công nghệ thông tin để kết nối, tích hợp các dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền thực hiện của đơn vị lên Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp.

5. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ có Cổng/Trang thông tin điện tử thành phần thuộc Cổng chịu trách nhiệm về quản lý, duy trì, cập nhật, khai thác, sử dụng thông tin trên Cổng/Trang thông tin của mình.

Trong trường hợp cần thiết, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ có Cổng/Trang thông tin điện tử thành phần thuộc Cổng dựa trên quy định của Quy chế này, chủ trì, phối hợp với Cục Công nghệ thông tin xây dựng Quy chế hoạt động Cổng/Trang thông tin thành phần thuộc Cổng và thành lập Tổ biên tập để phụ trách và quản lý Cổng/Trang thông tin của đơn vị mình.

6. Vụ Hợp tác quốc tế phối hợp với Cục Công nghệ thông tin thực hiện quản lý, duy trì, biên tập, cập nhật các thông tin bằng ngôn ngữ Tiếng Anh đối với phiên bản Tiếng Anh của Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp.

7. Cục Kế hoạch – Tài chính có trách nhiệm bố trí ngân sách nhà nước hàng năm đảm bảo kinh phí chi trả nhuận bút đối với tác giả, chủ sở hữu thông tin được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp.

Điều 22. Tổ chức thực hiện

Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp thực hiện Quy chế này, hàng năm tổng kết, đánh giá, báo cáo Lãnh đạo Bộ./.